

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

Số: 1138/STP-VP
V/v rà soát, thống kê toàn bộ sổ hộ tịch
cấp huyện và cấp xã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về phê duyệt Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”; Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Kế hoạch số 2195/KH-UBND ngày 14/3/2017 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Công văn số 5747/UBND-NC ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý kiến nghị của Sở Tư pháp về số hóa hộ tịch, trong đó giao Sở Tư pháp chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án số hóa hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để có cơ sở xây dựng dự thảo kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Đề án số hóa dữ liệu hộ tịch, Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa phối hợp, chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phòng Tư pháp các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức thực hiện việc rà soát, thống kê toàn bộ sổ hộ tịch đang lưu trữ tại địa phương¹ bao gồm các sổ hộ tịch được lưu trữ tại Phòng Tư pháp và sổ hộ tịch được lưu trữ tại UBND cấp xã. Phòng Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp kết quả rà soát tại địa phương và gửi báo cáo (mẫu phụ lục kèm theo) về Sở Tư pháp tổng hợp trước ngày 19/7/2019.

2. Phòng Tư pháp hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện sắp xếp, lưu trữ khoa học và lập danh mục cụ thể để chuẩn bị phục vụ cho việc số hóa dữ liệu hộ tịch (sổ hộ tịch) tại địa phương.

¹ Các sổ hộ tịch lưu trữ tại địa phương cần được rà soát, thống kê bao gồm:

- Nhóm Sổ đăng ký kết hôn;
- Nhóm Sổ đăng ký khai sinh;
- Nhóm Sổ đăng ký cha, mẹ, con;
- Nhóm Sổ đăng ký cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân;
- Nhóm Sổ đăng ký khai tử;
- Các sổ đăng ký hộ tịch còn lại, bao gồm Sổ đăng ký giám hộ; Sổ đăng ký chấm dứt giám hộ; Sổ ghi chú ly hôn và Sổ đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc...

3. Trường hợp sổ sách lưu trữ ghi chép chưa đảm bảo yêu cầu (chưa đầy đủ, cũ nát, hư hỏng) thì sử dụng hệ thống sổ kép để cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh trước 15/8/2019.

Giao phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp chủ động rà soát các sổ hộ tịch có yếu tố nước ngoài trước ngày 31/12/2015 và phối hợp với các phòng tư pháp cấp huyện để hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc rà soát, thống kê sổ hộ tịch theo quy định; giao Văn phòng Sở thống kê đầy đủ số liệu và xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để trình UBND tỉnh trước ngày 25/7/2019.

Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa quan tâm, phối hợp chỉ đạo thực hiện khẩn trương, nghiêm túc và đúng thời gian theo quy định. /*W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Phòng Tư pháp huyện, TP. Long Khánh, TP. Biên Hòa;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, VP.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Xuân Đào

PHỤ LỤC

Thống kê số lượng sổ hộ tịch và các trường hợp phát sinh được ghi nhận trong sổ hộ tịch tại địa phương

Địa phương thống kê: (Phòng Tư pháp ký xác nhận)

STT	ĐỊA PHƯƠNG	ĐƠN VỊ LƯU TRỮ	GIAI ĐOẠN I (Từ 01/01/2016 đến 30/6/2019)		GIAI ĐOẠN II (Từ 01/01/2006 đến 31/12/2015)		GIAI ĐOẠN III (Từ 01/01/1999 đến 31/12/2006)		GIAI ĐOẠN IV (Từ 01/01/1976 đến 31/12/1998)		GIAI ĐOẠN V (Trước 31/12/1975)
			Loại/Nhóm sổ	Kết quả thống kê	Loại/Nhóm sổ	Kết quả thống kê	Loại/Nhóm sổ	Kết quả thống kê	Loại/Nhóm sổ	Kết quả thống kê	
I	Tỉnh Đồng Nai										
1		Sở Tư pháp	Kết hôn	*	Kết hôn	*	Kết hôn	*	Kết hôn	*	
			Khai sinh	*	Khai sinh	*	Khai sinh	*	Khai sinh	*	
			Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	
			Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	
			Khai Từ	*	Khai Từ	*	Khai Từ	*	Khai Từ	*	
			Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	
II	Thành phố Biên Hòa										
1		Phòng Tư pháp	Kết hôn	*	Kết hôn	*	Kết hôn	*	Kết hôn	*	
			Khai sinh	*	Khai sinh	*	Khai sinh	*	Khai sinh	*	
			Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	Nhận Cha mẹ con	*	
			Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	Xác nhận TTHN	*	
			Khai Từ	*	Khai Từ	*	Khai Từ	*	Khai Từ	*	
			Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	Nhóm khác còn lại	*	
2		Phường...	(Tương tự trên)								
3		Phường...	(Tương tự trên)								
4		Xã....	(Tương tự trên)								
...											
III	Thành phố Long Khánh										
1		Phòng Tư pháp	(Tương tự trên)								
2		Phường...	(Tương tự trên)								
3		Xã....	(Tương tự trên)								
...											
IV	Huyện										
1		Phòng Tư pháp	(Tương tự trên)								
2		Xã....	(Tương tự trên)								
...											
V	Huyện										
1		Phòng Tư pháp	(Tương tự trên)								

Ghi chú: - Mỗi đơn vị lưu trữ phải thống kê đầy đủ 06 loại sổ như của Sở Tư pháp. Trường hợp không có thẩm quyền thì thống kê là không có.
 - Trong dấu sao (*) ghi đầy đủ số lượng từng loại sổ trong từng giai đoạn và số lượng trường hợp phát sinh được ghi nhận trong tổng số các sổ đó.
 Ví dụ giai đoạn 1 có lưu trữ 3 sổ kết hôn với tổng cộng 750 trường hợp kết hôn thì ghi như sau: 3 sổ/750 trường hợp